

diện tích tự nhiên với 3.594 nhân khẩu của xã Minh Sơn để thành lập thị trấn Triệu Sơn (thị trấn huyện lỵ).

Thị trấn Triệu Sơn có tổng diện tích tự nhiên 113,73 hécta với 5.164 nhân khẩu.

Địa giới thị trấn Triệu Sơn ở phía đông giáp xã Minh Châu; phía tây giáp xã Minh Sơn; phía nam giáp các xã Minh Sơn và Minh Châu; phía bắc giáp các xã Minh Sơn và Minh Dân.

— Sau khi phân vạch địa giới hành chính xã Minh Châu có xóm Minh Hưng và xóm Tân Độ với 343,26 hécta diện tích tự nhiên và 4.446 nhân khẩu.

Địa giới xã Minh Châu ở phía đông giáp xã Dân Lý; phía tây giáp xã Minh Sơn; phía nam giáp xã An Nông; phía bắc giáp xã Minh Dân.

— Xã Minh Dân có xóm Tân Dân và xóm Tân Tiến với 302,61 hécta diện tích tự nhiên và 2.468 nhân khẩu.

Địa giới xã Minh Dân ở phía đông giáp các xã Dân Lý và Dân Quyền; phía tây giáp xã Minh Sơn; phía nam giáp xã Minh Châu; phía bắc giáp xã Dân Lực.

— Xã Minh Sơn có 4 xóm Hoàng Đồng, Tân Thành, Tân Phong và Tây Ninh với 538,82 hécta diện tích tự nhiên và 5.211 nhân khẩu.

Địa giới xã Minh Sơn ở phía đông giáp các xã Minh Châu và Minh Dân; phía tây giáp xã Thọ Tân; phía nam giáp các xã An Nông và Hợp Thắng; phía bắc giáp xã Dân Lực.

**Điều 2.** — Ủy ban Nhân dân tỉnh Thanh Hóa và Ban Tòng chức của Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng  
K.T. Chủ tịch  
Phó Chủ tịch  
NGUYỄN KHÁNH

## CÁC BỘ

### BỘ Y TẾ

**THÔNG TƯ số 2-BYT/TT ngày**

**8-2-1988 hướng dẫn thực hiện  
phụ cấp thâm niên đặc biệt  
trong ngành Y tế.**

Sau khi được sự thỏa thuận của Bộ Lao động — Thương binh và xã hội tại công văn số 212-LĐTBXH/TL ngày 19-1-1988, Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện phụ cấp thâm niên đặc biệt đối với cán bộ, nhân viên ngành Y tế như sau :

#### I. NGUYÊN TẮC HƯỚNG PHỤ CẤP:

Thực hiện đúng như quy định tại phần II nguyên tắc định mức phụ cấp trong Thông tư số 19-LĐ/TT ngày 14-11-1985 của Bộ Lao động.

#### II. ĐỐI TƯỢNG HƯỚNG PHỤ CẤP:

1. Cán bộ, nhân viên Y tế trực tiếp và thường xuyên làm công việc ướp xác, mở xác (giải phẫu bệnh lý).

2. Cán bộ, nhân viên Y tế phục vụ bệnh nhân bị bệnh phong tại các khu điều trị phong, khoa điều trị bệnh phong (A10) bệnh viện Bạch Mai.

3. Cán bộ, nhân viên Y tế phục vụ bệnh nhân bị tâm thần ở các khoa và bệnh viện chuyên khoa tâm thần, ở các khu điều dưỡng thương bệnh binh mắc bệnh tâm thần thuộc ngành Lao động — Thương binh và xã hội quản lý.

**III. MỨC PHỤ CẤP:**

1. Những đối tượng quy định ở trên phải thường xuyên trực tiếp phục vụ bệnh nhân được hưởng phụ cấp theo bảng tính sau:

Thời gian phục vụ trong nghề	Tỷ lệ phụ cấp
Từ 3 năm đến dưới 6 năm	5%
Từ 6 năm đến dưới 9 năm	8%
Từ 9 năm đến dưới 12 năm	11%
Từ 12 năm trở lên, mỗi năm thêm 1%, tối đa không quá	20%

2. Những đối tượng gián tiếp phục vụ bệnh nhân ở bệnh viện chuyên khoa tâm thần, khu điều trị phong và khu điều dưỡng thương bệnh binh mắc bệnh tâm thần được hưởng phụ cấp theo bảng tính sau:

Thời gian phục vụ trong nghề	Tỷ lệ phụ cấp
Từ 6 năm đến dưới 9 năm	5%
Từ 9 năm đến dưới 12 năm	8%
Từ 12 năm đến dưới 15 năm	11%
Từ 15 năm trở lên, mỗi năm thêm 1%, tối đa không quá	15%

**IV. CÁCH TÍNH PHỤ CẤP VÀ THỜI  
GIAN TÍNH THẨM NIÊN**

Thực hiện đúng như quy định trong Thông tư số 19-LĐ/TT ngày 14-11-1985 của Bộ Lao động.

**V. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH:**

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1-1-1988.

Trong quá trình thực hiện nếu có khăn, vướng mắc đề nghị các Sở Y tế, các đơn vị trực thuộc và Y tế các ngành phản ánh đề Bộ Y tế nghiên cứu giải quyết.

K.T. Bộ trưởng Bộ Y tế  
Thứ trưởng  
Gs. PHẠM SONG

**THÔNG TƯ số 10-BYT/TT ngày**

8-4-1988 hướng dẫn việc quản lý và sử dụng nguồn ngoại tệ do các Tổ chức Quốc tế tài trợ để hợp tác nghiên cứu khoa học, làm dịch vụ, mở các lớp học, hội thảo trong ngành Y tế.

Để việc sử dụng số ngoại tệ hàng năm được các Tổ chức Quốc tế tài trợ cho các chương trình hợp tác/nghiên cứu khoa học, làm các dịch vụ và tổ chức các lớp học, hội thảo (gọi tắt là hội thảo) trong ngành Y tế mang lại hiệu quả thiết thực, trong khi chờ Nhà nước ban hành quy định chính thức, Bộ Y tế tạm thời hướng dẫn việc quản lý và sử dụng số ngoại tệ nói trên như sau:

**I. NGUYỄN TẮC CHUNG**

1. Số ngoại tệ do các Tổ chức Quốc tế chuyên cho ngành Y tế để tổ chức các cuộc hội thảo là một nguồn ngoại tệ của Nhà nước giao cho Bộ Y tế sử dụng để nhập thuốc men, hóa chất, máy móc, dụng cụ y tế, xây dựng và sửa chữa để duy trì các cơ sở của ngành.

2. Các đơn vị được sử dụng ngoại tệ phải quản lý và điều hành theo quy định thống nhất của Nhà nước và Bộ Y tế, chấp hành đúng chế độ dự toán và báo cáo quyết toán.

**II. QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG  
NGUỒN NGOẠI TỆ ĐƯỢC TÀI TRỢ**

A. Các khoản ngoại tệ mang tính chất thù lao chất xám đã được Bộ Y tế cho phép và có thông báo của các Tổ chức Quốc tế.

1. Các khoản ngoại tệ được các Tổ chức Quốc tế tài trợ mang tính chất thù lao chất xám cho các đề tài, bài viết, bài

tel: +84-8-3845 6684 \* www.ThuViensapLuat.com

LawSoft